

TRƯỜNG THCS & THPT XUÂN TRƯỜNG

TỔ SỬ - ĐỊA – GDCD

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ 2 – MÔN LỊCH SỬ 11

NĂM HỌC 2022 – 2023

A. NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Bài 21: Phong trào yêu nước chống Pháp của nhân dân Việt Nam trong những năm cuối thế kỉ XIX

- Phong trào Cần Vương: Bùng nổ, diễn biến, nguyên nhân thất bại và những sự kiện tiêu biểu của các cuộc khởi nghĩa: Ba Đình, Bãi Sậy, Hương Khê, phong trào nông dân Yên Thế.
- Bài học kinh nghiệm từ thất bại các phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, những điểm giống và khác nhau của các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương với phong trào nông dân Yên Thế.

2. Bài 22: Xã hội Việt Nam trong cuộc khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp

- Những chuyển biến về kinh tế và xã hội ở Việt Nam trong cuộc khai thác lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897- 1914).

3. Bài 23: Phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914)

- Phong trào cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX, tóm tắt: xu hướng bạo động của Phan Bội Châu; xu hướng cải cách của Phan Châu Trinh.
- Những đóng góp của Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh và các sĩ phu tiến bộ đối với công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và sự phát triển kinh tế, văn hóa và xã hội đầu thế kỉ XX. Những điểm tương đồng và khác biệt trong hoạt động cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh.

4. Bài 24: Việt Nam trong những năm chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918)

- Những biến động về kinh tế và phân hóa xã hội.
- Buổi đầu hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc (1911 -1918).

B. BÀI TẬP

I: PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Tuy đã hoàn thành cơ bản công cuộc bình định Việt Nam, thực dân Pháp vẫn gặp phải sự phản kháng quyết liệt của những lực lượng nào?

- A. Một số quan lại yêu nước trong triều đình nhà Nguyễn.
- B. Một số quan lại, văn thân, sĩ phu yêu nước và nhân cả nước.
- C. Một số trí thức yêu nước và nhân dân Trung Kỳ.
- D. Một số quan lại, văn thân, sĩ phu ở Bắc Kỳ.

Câu 2. Nội dung chủ yếu của chiếu Cần vương là

- A. kêu gọi quân chúng nhân dân đứng lên kháng chiến dưới sự chỉ đạo của triều đình.
- B. kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước vì vua mà đứng lên kháng chiến.
- C. kêu gọi tiến hành cải cách về chính trị, xã hội.
- D. tố cáo tội ác xâm lược của thực dân Pháp.

Câu 3. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào Cần vương là gì?

- A. Triều đình nhà Nguyễn nhanh chóng đầu hàng thực dân Pháp.
- B. Phong trào diễn ra rời rạc, lẻ tẻ, thiếu sự liên kết thống nhất.
- C. Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn và sự chỉ huy thống nhất.
- D. Thực dân Pháp mạnh và đã củng cố được nền thống trị ở Việt Nam.

Câu 4. Phong trào Cần vương mang đặc điểm của

- A. phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến.
- B. phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản.

C. phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.

D. phong trào yêu nước của các tầng lớp nông dân.

Câu 5. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX là

A. khởi nghĩa Hương Khê. B. khởi nghĩa Hùng Lĩnh. C. khởi nghĩa Ba Đình. D. khởi nghĩa Bãi Sậy.

Câu 6. Nông dân Yên Thế đứng lên chống Pháp nhằm

A. hưởng ứng chiếu Cần vương của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.

B. chống lại chính sách cướp bóc, bình định của thực dân Pháp, bảo vệ cuộc sống.

C. phản ứng trước hành động đầu hàng thực dân Pháp của triều đình.

D. chống lại công cuộc đánh chiếm Bắc Kỳ của thực dân Pháp.

Câu 7. Khởi nghĩa Yên Thế có điểm gì khác biệt so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương?

A. Hưởng ứng chiếu Cần vương của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết.

B. Chống thực dân Pháp, chống triều đình, giành chính quyền về tay nhân dân.

C. Là phong trào nông dân chống Pháp, không thuộc phạm trù phong trào Cần vương.

D. Là phản ứng của nhân dân trước hành động đầu hàng thực dân Pháp của triều đình.

Câu 8. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Việt Nam những năm cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là

A. kinh tế nông nghiệp phát triển, kinh tế công nghiệp chậm phát triển.

B. xuất hiện những mầm mống của kinh tế tư bản chủ nghĩa nhưng manh mún và lệ thuộc vào Pháp.

C. thương nghiệp phát triển với việc mở rộng giao lưu buôn bán.

D. hệ thống đường giao thông thủy, bộ, hàng không được mở rộng.

Câu 9. Giai cấp công nhân Việt Nam tập trung đông nhất ở ngành nào?

A. Khai thác mỏ. B. Đồn điền. C. Công nghiệp đóng tàu. D. Các xí nghiệp chế biến.

Câu 10. Đầu thế kỉ XX, giai cấp công nhân Việt Nam đấu tranh đòi quyền lợi nào?

A. Kinh tế. B. Giai cấp. C. Dân tộc. D. Tự do, dân chủ.

Câu 11. Hệ quả lớn nhất trong chính sách cai trị của thực dân Pháp đối với Việt Nam sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất là

A. nền kinh tế phát triển theo hướng tư bản chủ nghĩa, xã hội ít biến đổi.

B. công thương nghiệp phát triển, nông nghiệp lạc hậu, xã hội không có biến đổi.

C. cơ cấu kinh tế ít nhiều có sự biến chuyển, cơ cấu xã hội biến đổi sâu sắc.

D. cơ cấu kinh tế không có sự thay đổi, cơ cấu xã hội biến đổi sâu sắc.

Câu 12. Qua cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp, phương thức sản xuất nào từng bước du nhập vào Việt Nam?

A. Phương thức sản xuất phong kiến.

B. Phương thức sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp.

C. Phương thức sản xuất thực dân.

D. Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa.

Câu 13. Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam đã làm xuất hiện các giai cấp và tầng lớp xã hội mới, đó là

A. địa chủ nhỏ và công nhân.

B. công nhân, tư sản và tiểu tư sản.

C. công nhân, nông dân và tư sản dân tộc.

D. công nhân, nông dân và tiểu tư sản.

Câu 14. Phong trào đấu tranh công nhân Việt Nam trong những năm đầu thế kỉ XX còn mang tính tự phát vì

A. đấu tranh chưa mạnh mẽ, chưa kiên quyết.

B. đấu tranh chỉ đòi quyền lợi về kinh tế.

C. chưa quan tâm đấu tranh đòi các quyền tự do dân chủ.

D. sự đàn áp dã man của thực dân Pháp.

Câu 15. Phan Bội Châu chủ trương giải phóng dân tộc bằng con đường nào?

A. Cải cách kinh tế, xã hội.

B. Duy tân để phát triển đất nước.

C. Bạo lực để giành độc lập dân tộc.

D. Đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang.

Câu 16. Năm 1912, Phan Bội Châu thành lập Việt Nam Quang phục hội ở Quảng Châu (Trung Quốc) nhằm mục đích gì?

- A. Đánh đổ phong kiến, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.
- B. Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- C. Đánh đổ phong kiến, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- D. Đánh đuổi giặc Pháp, khôi phục nước Việt Nam, thành lập nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam.

Câu 17. Nội dung nào thể hiện chủ trương cứu nước của Phan Châu Trinh?

- A. Tiến hành chống Pháp và phong kiến dựa vào tầng lớp nhân dân, giành độc lập dân tộc.
- B. Cải cách nâng cao dân trí, dân quyền, dựa vào Pháp đánh đổ ngôi vua và bọn phong kiến hủ bại, xem đó là điều kiện tiên quyết để giành độc lập.
- C. Dựa vào Nhật để đánh Pháp giành độc lập dân tộc.
- D. Tiến hành khởi nghĩa vũ trang, khôi phục độc lập cho nước Việt Nam.

Câu 18. Cuộc vận động Duy tân (1906 – 1908) đã dẫn tới sự xuất hiện của phong trào nào dưới đây?

- A. Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng nhân dân.
- B. Phong trào đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang.
- C. Phong trào chống thuế ở Trung Kỳ (1908).
- D. Phong trào Đông Kinh nghĩa thực (1907).

Câu 19. Cuộc vận động giải phóng dân tộc Việt Nam đầu thế kỉ XX đã gắn việc đánh đuổi thực dân Pháp với

- A. đánh đuổi phong kiến tay sai.
- B. cải biến xã hội.
- C. giành độc lập dân tộc.
- D. giải phóng giai cấp nông dân.

Câu 20. Theo các sĩ phu tiến bộ ở Việt Nam đầu thế kỉ XX, đất nước muốn phát triển phải đi theo con đường

- A. cải cách của Trung Quốc.
- B. Duy tân của Nhật Bản.
- C. cách mạng vô sản Pháp.
- D. cách mạng tháng Mười Nga.

Câu 21. Việt Nam Quang phục hội có những hoạt động gì để gây tiếng vang trong nước và thức tỉnh đồng bào?

- A. Tổ chức tuyên truyền vận động đối với quần chúng cách mạng trong nước.
- B. Mở lớp huấn luyện đội ngũ cán bộ tại Quảng Châu.
- C. Cử người bí mật về nước trừ khử những tên thực dân đầu sỏ, kẻ cả Toàn quyền Anbe Xarô.
- D. Tiến hành bạo động vũ trang ở trong nước.

Câu 22. Kết quả hoạt động buổi đầu của Việt Nam Quang phục hội là

- A. tuyên truyền vận động được quần chúng nhân dân ở trong nước.
- B. mở được nhiều lớp huấn luyện đội ngũ cán bộ tại Quảng Châu.
- C. khuấy động được dư luận trong và ngoài nước.
- D. kích động được tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

Câu 23. Cuối năm 1913, cách mạng Việt Nam trải qua giai đoạn khó khăn là do

- A. thực dân Pháp tăng cường khủng bố trước những hoạt động của Việt Nam Quang phục hội, Phan Bội Châu bị bắt.
- B. hoạt động của Việt Nam Quang phục hội không đạt hiệu quả.
- C. thực dân Pháp cấu kết với giới quân phiệt Trung Quốc trục xuất những thành viên của Việt Nam Quang phục hội.
- D. Việt Nam Quang phục hội không có đường lối, mục tiêu rõ ràng.

Câu 24. Phan Châu Trinh chủ trương cải cách đất nước vì

- A. sớm tiếp thu những tư tưởng tiến bộ trên thế giới.
- B. phong trào Đông Du trước đó đã thất bại.

C. xu hướng giải phóng dân tộc bằng khởi nghĩa vũ trang trước đó thất bại.

D. tư tưởng cách mạng trên thế giới lúc bấy giờ xâm nhập mạnh vào Việt Nam.

Câu 25. Trong cuộc vận động Duy tân, Phan Châu Trinh và nhóm sĩ phu tiên bộ đã chú ý đến hoạt động nào trong lĩnh vực kinh tế?

A. Khuyến khích các thương nhân đầu tư sản xuất, buôn bán.

B. Cổ động chấn hưng thực nghiệp, lập hội kinh doanh.

C. Vận động nhân dân dùng hàng nội hóa, bài trừ hàng ngoại.

D. Mở rộng buôn bán trong nước.

Câu 26. Lực lượng tham gia đông đảo nhất trong khởi nghĩa Yên Thế là

A. công nhân.

B. nông dân.

C. các dân tộc sống ở miền núi.

D. nông dân và công nhân.

Câu 27. Lực lượng nghĩa quân bao gồm đông đảo nông dân, các dân tộc thiểu số ở miền núi Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình là đặc điểm của

A. khởi nghĩa Bãi Sậy.

B. khởi nghĩa Ba Đình

C. khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

D. khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 28. Khởi nghĩa Hương Khê được coi là cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX vì

A. khởi nghĩa kéo dài trong hai mươi năm.

B. tổ chức đánh địch một cách có hiệu quả.

C. lập được nhiều chiến công, gây cho địch tổn thất nặng nề.

D. phong trào đã đánh bại các âm mưu bình định của Pháp.

Câu 29. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất của nhân dân vùng châu thổ Bắc Bộ cuối thế kỉ XIX do Nguyễn Thiện Thuật lãnh đạo là

A. khởi nghĩa Bãi Sậy.

B. khởi nghĩa Ba Đình.

C. khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

D. khởi nghĩa Hương Khê.

Câu 30. Cuộc khởi nghĩa nằm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và đặt dưới sự lãnh đạo của Phạm Bành và Đinh Công Tráng là

A. khởi nghĩa Bãi Sậy.

B. khởi nghĩa Ba Đình.

C. khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

D. khởi nghĩa Hương Khê.

II: PHẦN TỰ LUẬN

Nội dung 1: Khuynh hướng mới trong phong trào vận động giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XX nảy sinh trong bối cảnh nào?

Nội dung 2: Những biến động về kinh tế và xã hội Việt Nam trong những năm Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Nội dung 3: Tóm tắt hoạt động cứu nước của Nguyễn Ái Quốc từ 1911 đến 1918. Vì sao Nguyễn Ái Quốc quyết định sang phương Tây tìm đường cứu nước?

Nội dung 4: Những chuyển biến về cơ cấu kinh tế và xã hội Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp có gì đáng chú ý?

Nội dung 5: Phân tích nguyên nhân bùng nổ của phong trào Cần Vương.

---HẾT---

DUYỆT CỦA BGH

Hồ Sỹ Chi